BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

DANH SÁCH KẾT QUẢ CHẤM THI VÀ XẾP GIẢI TRONG KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA THPT NĂM HỌC 2022 - 2023

(Kèm theo Công văn số 336 /QLCL-QLT, ngày 13 tháng 3 năm 2023)

42-TỈNH NINH THUẬN

Số TT	Số báo danh	Môn thi	Điểm	Giải	Lớp	Trường (THPT)
1	42.01.01	Toán	16.500	Ba	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn
2	42.03.01	Hoá học	20.375	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn
3	42.04.04	Sinh học	20.750	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn
4	42.05.05	Tin học	16.260	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn
5	42.06.03	Ngữ văn	14.000	Nhì	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn
6	42.06.04	Ngữ văn	13.500	Ba	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn
7	42.07.06	Lịch sử	13.500	K.Khích	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn
8	42.08.01	Địa lí	14.750	Ba	12	THCS-THPT Đặng Chí Thanh
9	42.08.03	Địa lí	14.750	Ba	11	THPT Phan Chu Trinh
10	42.08.06	Địa lí	14.250	Ba	12	THPT chuyên Lê Quý Đôn

Danh sách này gồm 10 thí sinh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

DANH SÁCH KẾT QUẢ CHẤM THI VÀ XẾP GIẢI TRONG KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA THPT NĂM HỌC 2022 - 2023

(Kèm theo Công văn số 336 /QLCL-QLT, ngày 13 tháng 3 năm 2023)

42-TỈNH NINH THUẬN

Số TT	Số báo danh	Môn thi	Điểm viết	Điểm nghe	Điểm đọc	Điểm nói	Tổng Điểm	Giải	Trường (THPT)
1	42.09.01	Tiếng Anh	6	3.60	4.30	1.200	15.100	K.Khích	THPT chuyên Lê Quý Đôn
2	42.09.02	Tiếng Anh	5.90	3.40	4.30	1.300	14.900	K.Khích	THPT chuyên Lê Quý Đôn
3	42.09.03	Tiếng Anh	5.30	4.60	3.80	1.250	14.950	K.Khích	THPT chuyên Lê Quý Đôn
4	42.09.04	Tiếng Anh	6.30	3.60	4.50	1.300	15.700	Ba	THPT chuyên Lê Quý Đôn

Danh sách này gồm 4 thí sinh